

Số: 39/2024/QĐST-HNGĐ

L, ngày 01 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 54/2024/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 6 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thúy H, sinh năm 1992.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn P, sinh năm 1984.

Đều có địa chỉ: Đội 3, thôn L, xã L, huyện L, tỉnh Hưng Yên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Cháu Nguyễn Ngọc An N, sinh ngày 31/10/2021

Người đại diện hợp pháp cho cháu N: Anh Nguyễn Văn P và chị Nguyễn Thúy H - Là bố, mẹ đẻ.

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thúy H và anh Nguyễn Văn P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thúy H và anh Nguyễn Văn P thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh chị có một con chung là cháu Nguyễn Ngọc An N, sinh ngày 31/10/2021. Anh chị thỏa thuận, chị H tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc cháu N. Anh P tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung với chị H mỗi tháng là 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng), kể từ tháng 7 năm 2024 cho đến khi cháu N đủ 18 tuổi. Anh P được quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Trường hợp chị Nguyễn Thúy H có đơn yêu cầu thi hành án hợp lệ đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con, nếu anh Nguyễn Văn P không thi hành thì còn phải chịu lãi suất phát sinh do chậm trả tiền tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành theo qui định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

- Về tài sản chung, công sức, công nợ: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thúy H tự nguyện chịu toàn bộ 150.000 đồng án phí sơ thẩm ly hôn và 150.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai số 0000596 ngày 04 tháng 6 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện L. Chị Nguyễn Thúy H đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7a, 7b, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện L;
- Chi cục THADS huyện L;
- UBND xã L;
(GCNKH số: 32/2020);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Minh Ngọc

